

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: **44** /CON/UBND

**CHỦNG HỌA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày **27** tháng **05** năm **2017**

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định về trình tự lập, thẩm định quyết toán và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vào đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm do Bộ phương quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 20/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 14/12/2002;

Căn cứ Thông tư số 21/2007/TT-BTC ngày 20/12/2006 của Bộ Tài chính Quy định việc quyết toán vào đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm;

Số đề nghị của Sở Tài chính và Tài chính và Tài chính số 2714/TT-BTC ngày 23/02/17,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trình tự lập, thẩm định quyết toán và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vào đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm theo địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ thành văn 05 ngày, kể từ ban hành.

Điều 3. Chậm đến văn đơn vị Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

- Nơi nhận:**
- Văn phòng UBND tỉnh;
 - Văn phòng UBND huyện (nếu);
 - Bộ Tài chính (nếu);
 - Cục Quản lý và Đầu tư vốn - Bộ Tài chính;
 - TT Tỉnh ủy;
 - TT UBND tỉnh;
 - Đoàn Kiểm tra Quản lý tài chính;
 - Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
 - Công an tỉnh, Ban Công an, ĐHTTTC tỉnh;
 - Lưu VT, KTTN.



Bác Xuân Quý

QUY ĐỊNH

Về trình tự lập, thẩm định quyết toán và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vào đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm do địa phương quản lý
(Ban hành kèm theo Quyết định số 44 /2013/QĐ-UBND ngày 07 /10 /2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng.

Quyết định này Quy định về trình tự lập, giải, thẩm định quyết toán và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vào đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm do địa phương quản lý.

Những nội dung khác thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2008/TT-BTC ngày 20/11/2008 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán vào đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm (sau đây viết tắt là Thông tư số 11/2008/TT-BTC ngày 20/11/2008) và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Các đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, xã giao làm chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum (sau đây gọi chung là đơn vị);

2. Sở Tài chính, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện;

3. Các hợp tác xã nước tinh, Các hợp tác xã nước cấp huyện;

4. Các đơn vị và cá nhân khác có liên quan đến việc quyết toán vào đầu tư xây dựng cơ bản theo niên độ ngân sách hàng năm.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Các loại vào đầu tư xây dựng cơ bản thuộc ngân sách nhà nước được quyết toán năm.

1. Vào trong dự toán ngân sách nhà nước:

a) Vào đầu tư xây dựng cơ bản theo kế hoạch nhà nước giao hàng năm;

b) Việc đưa ra này được cơ bản thuộc kế hoạch năm trước được cơ quan có thẩm quyền quyết định bằng văn bản chuyển sang năm sau cấp tự thực hiện và thanh toán.

2. Việc đưa ra này được cơ bản khác của ngân sách nhà nước được phép sử dụng để đưa ra theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

Khi đưa văn bản ra này được cơ bản từ nguồn tài chính Chính phủ tự bảo của riêng theo quy định tại Thông tư số 218/2010/TT-BTC, không được hợp chúng vào quyết toán ngân sách hàng năm của các chủ đầu tư, các cơ quan cấp trên của chủ đầu tư và địa phương. Báo cáo này được gửi cùng báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

3. Đối với văn bản ra này được cơ bản được cơ quan có thẩm quyền cho phép đưa trước dự toán ngân sách năm sau thì không lập báo cáo quyết toán năm, nhưng lập báo cáo riêng để cơ quan tài chính của cấp theo dõi.

Điều 4. Trình tự lập, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm.

1. Đối với văn bản ra này được cơ bản do ngân sách cấp tỉnh quản lý:

a) Chủ đầu tư các dự án sử dụng văn bản ra này được cơ bản của tỉnh quản lý thực hiện lập báo cáo quyết toán năm theo theo đúng quy định tại Thông tư số 218/2010/TT-BTC, gửi Sở Tài chính thẩm định và thông báo kết quả thẩm định.

Trường hợp báo cáo quyết toán năm của chủ đầu tư lập theo đúng quy định, Sở Tài chính thông báo cho chủ đầu tư hoàn chỉnh báo cáo hoặc lập lại báo cáo để thẩm định.

b) Khi báo cáo năm trước tình tổng hợp báo cáo quyết toán văn bản ra này được cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác do Khoa học nhà nước tính tiền vốn thanh toán, gửi Sở Tài chính theo quy định.

c) Sở Tài chính thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm gửi các chủ đầu tư và Khoa học nhà nước trình tổng hợp vào quyết toán ngân sách địa phương hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn quyết toán và báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

2. Đối với văn bản ra này được cơ bản do ngân sách cấp huyện quản lý:

a) Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán năm theo quy định, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện để thẩm định, tổng hợp.

b) Khi báo cáo năm cấp huyện tổng hợp, báo cáo quyết toán văn bản ra này được cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác do Khoa học nhà nước tính tiền vốn thanh toán, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm gửi các chủ đầu tư và Khoa học nhà nước cấp huyện, tổng hợp vào quyết toán ngân sách huyện hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để trình Hội đồng nhân dân cấp phê chuẩn, đồng thời gửi báo cáo quyết toán để được phê chuẩn và Sở Tài chính để tổng hợp và báo cáo.

3. Đối với văn bản tự xây dựng cơ bản do người nước ngoài cấp vốn quy định:

a) Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn được cấp giấy số 03 Ủy ban nhân dân cấp xã phải hợp với Khoa học nhà nước cấp huyện và một, đối chiếu, tìm kiếm bằng chứng số liệu giữa Khoa học nhà nước và bộ môn xã, lý hóa của quyết toán năm theo mẫu biểu quy định, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.

b) Khoa học nhà nước cấp huyện cũng hợp, lập báo cáo quyết toán văn bản tự xây dựng cơ bản trước người nước ngoài nhà nước và các người vốn khác do Khoa học nhà nước kiểm soát thành toán, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán của gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã và Khoa học nhà nước cấp huyện.

d) Kế toán xã, phường, thị trấn tổng hợp các quyết toán người nước ngoài cấp và bằng năm và báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cũng cấp phê chuẩn quyết toán. Chậm nhất 3 ngày sau khi được phê chuẩn quyết toán, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện để tổng hợp, báo cáo.

Điều 8. Nội dung báo cáo quyết toán.

1. Đối với chủ đầu tư:

Lập theo các mẫu biểu quy định tại Thông tư số 21/2011/TT-BTC (sửa đổi, bổ sung) và các biểu mẫu số 01/2007, 02/2007, số 03/2007, 04/2007 và số 04/2007 (sửa đổi), theo thuyết minh báo cáo quyết toán gửi cơ quan tài chính thẩm định, tổng hợp đồng quy định tại Điều 4 quy định này.

Chủ đầu tư phải đối chiếu số liệu và kế hoạch và văn đã thành toán với Khoa học nhà nước trước khi lập báo cáo quyết toán năm và gửi tổng đối chiếu số liệu cũng với báo cáo quyết toán của cơ quan tài chính.

2. Đối với Khoa học nhà nước của cấp:

Lập các mẫu biểu quy định tại Thông tư số 21/2011/TT-BTC (sửa đổi, bổ sung) và 01/2007, số 02/2007, số 03/2007, số 04/2007, số 05/2007, số 06/2007, số 07/2007 và số 08/2007 và thuyết minh báo cáo quyết toán gửi cơ quan tài chính cũng cấp.

Điều 9. Nội dung thẩm định báo cáo quyết toán năm.

Cơ quan tài chính được ủy quyền thẩm định báo cáo quyết toán của theo các nội dung được quy định tại Điều 8, Thông tư số 21/2011/TT-BTC.

Điều 10. Nguyên tắc quyết toán năm.

Thực hiện theo đồng quy định tại Điều 7 Thông tư số 21/2011/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn khác số xuất của Bộ Tài chính.

Điều 11. Thời hạn gửi báo cáo, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm.

1. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán năm:

a) Đối với văn bản tự xây dựng cơ bản do người nước ngoài cấp vốn quy định:

Các chủ đầu tư phải trình thẩm định hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi Sở Tài chính trước ngày 31/5 năm sau.

b) Đối với chủ đầu tư cấp dựng cơ bản do ngân sách cấp huyện quản lý:

Các chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán năm và gửi báo cáo quyết toán đến Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 28/02 năm sau.

Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán, tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi Sở Tài chính trước ngày 31/4 năm sau.

c) Đối với chủ đầu tư cấp dựng cơ bản do ngân sách cấp xã quản lý:

Lý luận chính đầu cấp xã lập báo cáo quyết toán năm gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 28/02 năm sau.

d) Khoa học xã hội khác:

Tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi đến cơ quan tài chính cùng cấp trước ngày 31/5 năm sau đối với ngân sách cấp huyện, ngân sách cấp xã và trước ngày 31/4 năm sau đối với ngân sách cấp tỉnh.

2. Thời hạn thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm của cơ quan tài chính:

Trong thời hạn 30 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo chế độ quy định), cơ quan tài chính hoàn thành việc thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với chủ đầu tư theo mẫu biểu số 81/2010/QĐ định tại Thông tư số 21/2010/TT-BTC.

CHƯƠNG III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 9. Trách nhiệm của chủ đầu tư.

1. Chịu trách nhiệm về số liệu được đưa vào báo cáo quyết toán năm, tổng hợp, lập, thẩm định báo cáo quyết toán năm theo quy định này và gửi cơ quan tài chính đồng cấp đồng thời làm quy định.

2. Trong thời hạn 15 ngày làm việc (kể từ khi nhận được thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm của cơ quan tài chính), chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện và có văn bản giải trình về các điểm nghi trong thông báo thẩm định quyết toán năm gửi cơ quan tài chính.

3. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm số lý các số liệu chính sách của tổng dự án, công số liệu thành toán, phải được đối chiếu, kiểm đúng với số liệu của Khoa học xã hội các đơn vị có liên quan giao dịch.

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan tài chính.

1. Trình cơ sở báo cáo quyết toán năm do chủ đầu tư, Khoa học xã hội các đơn vị lập gửi cơ quan tài chính, cơ quan tài chính thực hiện việc thẩm định,

thông báo kết quả thẩm định và tổng hợp vào quyết toán ngân sách các cấp theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

2. Trường hợp không nhận được cấp độ các báo cáo quyết toán năm (báo cáo báo cáo chi tiết) kế hoạch, giải trình về các khoản ngân sách trong thông báo thẩm định quyết toán năm của cơ quan tài chính địa phương của các tỉnh, địa phương thuộc Tổng cục quản lý và chỉ đạo báo cáo quyết toán năm:

a) Các cơ quan tài chính địa phương của Khoa học nhà nước, cơ quan tài chính khác, Tổng hợp và quyết toán ngân sách nhà nước, địa phương báo cáo giải quyết toán ngân sách của cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

b) Các cơ quan tài chính Tổng hợp đánh giá chi tiết địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện (Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh) gửi về văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện để ngân sách cấp dưới quản lý; Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi về văn phòng Ủy ban nhân dân cấp huyện để ngân sách cấp huyện, cấp xã quản lý để chỉ đạo Khoa học nhà nước tạm ngừng thanh toán văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện và ngân sách nhà nước cho tới khi nhận được báo cáo quyết toán năm, đồng thời gửi văn phòng báo cáo chi tiết địa phương và gửi Tổng cục quản lý và chỉ đạo báo cáo quyết toán năm.

3. Trường hợp đã nhận được báo cáo quyết toán năm (báo cáo báo cáo chi tiết) kế hoạch, giải trình về các khoản ngân sách trong thông báo thẩm định quyết toán năm của cơ quan tài chính, nhưng có chênh lệch số liệu giữa báo cáo chi tiết địa phương và Khoa học nhà nước. Cơ quan tài chính địa phương báo cáo quyết toán năm của Khoa học nhà nước cũng cấp độ thẩm định và tổng hợp vào quyết toán ngân sách nhà nước của cấp.

4. Thông qua trình tự thực hiện, trường hợp có vướng mắc của chi tiết địa phương và việc thẩm định giải trình chi tiết về Sở Tài chính địa phương trong lần tiếp theo hoặc Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, sẽ bị theo quy định.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CHỨC DANH

Báo Khoa Học